

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CÔNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2018/HS-ST**
Ngày: 21-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CÔNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thiệu Khắc Yên

Bà Nguyễn Thị Anh

- Thư ký phiên tòa : Ông Phạm Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nông Công.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Công tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đức Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Công xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2018/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Viết M, sinh ngày 01/6/1958

Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã T1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Viết G (đã chết) và bà Lê Thị R (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H và 02 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 18/6/2018 đến ngày 27/6/2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Phạm Văn T2, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn V, xã T1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

2. Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T3, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 18/6/2018 Nguyễn Thanh H1 ở thôn T3, thị trấn N rủ Phạm Văn T2, sinh năm 1989 ở thôn V, xã T1 đi mua ma túy về sử dụng. T2 đồng ý, H1 đưa cho T2: 200.000đ, T2 cầm tiền và dùng điện thoại của mình gọi cho Đỗ Viết M nói sẽ xuống nhà chơi. T2 và H1 đi xe ôm đến nhà M, T2 hỏi M có ma túy không, bán cho 01 tép 200.000đ. M đồng ý bán cho T2: 01 tép ma túy lấy 200.000đ. Việc mua bán vừa thực hiện xong thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang. Khám xét nơi ở của M, Cơ quan điều tra (sau đây viết tắt là CQĐT) thu giữ trong tủ đựng quần áo 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 07 gói nhỏ có kích thước khác nhau được bọc bằng giấy báo dạng cứng bên trong cùng chứa chất bột dạng cục vụn nghi là Heroin.

Ngày 19/6/2018 CQĐT Công an huyện Nông Cống ra quyết định trưng cầu giám định đối với: 01 gói nhỏ bên ngoài là giấy báo dạng cứng, bên trong có chứa chất bột dạng cục vụn nghi là Heroin, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M. 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 07 gói nhỏ có kích thước khác nhau được bọc bằng giấy báo dạng cứng bên trong cùng chứa chất bột dạng cục vụn thu giữ trong tủ quần áo tại phòng khách của nhà M được niêm phong ký hiệu M1.

Tại bản kết luận giám định số: 1216/MT-PC54 ngày 21/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy có khối lượng 0,085g, loại Heroin. Chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,450g, loại Heroin.

Về nguồn gốc ma túy, M khai: Vào ngày 13/6/2018, tại bến xe Miền Đông, Thành phố Hồ Chí Minh; trong lúc M ngồi uống nước tại quán trà đá ven đường để đón xe về quê. M có nhờ một người đàn ông không quen biết mua hộ cho 500.000đ ma túy và trả cho người đó 50.000đ tiền công.

Phạm Văn T2 và Nguyễn Thanh H1 là người nghiện ma túy, đã có hành vi mua ma túy để sử dụng nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, nên CQĐT Công an huyện Nông Cống đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành; có chữ ký ghi rõ họ tên: Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Nguyễn Hữu Thọ và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Tiền

ngân hàng Nhà nước Việt Nam 200.000đ. Toàn bộ vật chứng được chuyển đến Chi cục THADS huyện Nông Cống ngày 27/8/2018.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS, ngày 27/8/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Nông Cống đã truy tố Đỗ Viết M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hứa sửa chữa không tái phạm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện VKSND huyện Nông Cống phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS đề xuất xử phạt đối với bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù; phạt bổ sung từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ. Về vật chứng: Đề nghị tịch, thu sung quỹ 200.000đ; tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo có tội, bị kết án và không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm (sau đây viết tắt là HSST).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của CQĐT Công an huyện Nông Cống, Điều tra viên, VKSND huyện Nông Cống, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp phù hợp với lời khai quá trình điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án đã được giám định và kết quả xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa; đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/6/2018 tại nhà ở của Đỗ Viết M thôn T, xã T1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa bị cáo đã có hành vi bán cho Nguyễn Thanh H1 và Phạm Văn T2: 01 tép Heroin có khối lượng 0,085g lấy 200.000đ. Thu giữ tại nhà ở của bị cáo 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 07 gói ma túy có khối lượng 0,450g, loại Heroin. Tổng khối lượng ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,535 gam loại Heroin. Hành vi của bị cáo đã cấu thành

tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Như vậy, VKSND huyện Nông Công truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội như sau:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước. Ma túy có đặc tính gây nghiện, gây ảo giác cho người sử dụng, con người khi mắc nghiện là bị lệ thuộc vào ma túy, sẵn sàng làm những việc xấu; Ma túy là đối tượng gây ra tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Việc sử dụng ma túy tùy tiện sẽ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, làm suy yếu giống nòi, ảnh hưởng xấu đến phát triển kinh tế. Vì vậy, Nhà nước quản lý ma túy nghiêm ngặt chủ yếu sử dụng trong lĩnh vực y tế, không cho phép lưu thông tự do. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và việc sử dụng ma túy tùy tiện sẽ gây hậu quả xấu cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng bị cáo vẫn bán ma túy làm gia tăng số người nghiện, gieo rắc tai họa cho xã hội. Vì vậy, cần phải xử nghiêm loại tội phạm này.

[4] Xét các tình tiết khác thì thấy: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 1 tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS nên khi quyết định hình phạt cần lượng giảm cho bị cáo một phần thể hiện sự khoan hồng trong chính sách hình sự của Nhà nước. Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy.

Trên cơ sở đánh giá toàn diện tính chất vụ án, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và để đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay, nhất là các tội phạm về ma túy, HĐXX xét thấy cần phải xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian với điều kiện môi trường lao động, giáo dục, học tập nghiêm khắc theo quy chế trại giam mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho bản thân, gia đình, xã hội và răn đe, giáo dục phòng ngừa chung góp phần ổn định tình hình địa bàn. Bị cáo mua bán ma túy có mục đích kiếm lời nên áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt bổ sung bị cáo 1 khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 200.000đ; tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định.

[6] Về án phí: Bị cáo có tội, bị kết án và không thuộc diện được miễn nộp án phí nên phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Viết M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS:

Xử phạt bị cáo Đỗ Viết M 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (18/6/2018).

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ thi hành 1 lần nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: tịch thu, sung quỹ Nhà nước 200.000đ; tịch thu, tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2018 giữa Công an huyện Nông Cống và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nông Cống;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Nông Cống;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nguyễn Văn Tình